TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 76/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 222/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Cao H sinh năm: 1990

Địa chỉ: 71/47 đường T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Bà Lý Thị Mỹ N, sinh năm: 1993

Địa chỉ: 152/13 đường L, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự lập ngày 16 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con. Sự thỏa thuận của hai bên bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Cao H và bà Lý Thị Mỹ N thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số xxxx do Ủy ban nhân dân Phường X, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/01/2014 không còn giá trị.

- Về con chung: Bà Lý Thị Mỹ N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là trẻ Nguyễn Phước V, sinh ngày 12/02/2014, Nguyễn Phú Q, sinh ngày 20/3/2015.

Ông Nguyễn Cao H cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng là 3.000.000 đồng (mỗi trẻ 1.500.000 đồng/1 tháng); hai bên giao nhận trực tiếp, bắt đầu thực hiện từ ngày 24 tháng 7 năm 2025 cho đến khi các con lần lượt đủ tuổi trưởng thành.

Trường hợp ông H chậm giao tiền cấp dưỡng nuôi con thì bà N không yêu cầu ông Huy phải trả lãi đối với số tiền chậm giao tương ứng với thời gian chậm giao.

Ông Nguyễn Cao H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Ông Nguyễn Cao H và bà Lý Thị Mỹ N chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng); được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông H, bà N đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0050791 ngày 27/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Các quyền, nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND Khu vực 3, TPHCM;
- Phòng THADS khu vực 3, TPHCM;
- Đương sự;
- UBND P. Bình Thới, TPHCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh S